

Số: 11/2024/QĐCNHGT-DS

Nghi Xuân, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị X, ông Trần Đức H, ông Trần Văn H, bà Trần Thị Hà và bà Trần Thị Huy.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp thừa kế tài sản đề ngày 13/10/2024 của bà Trần Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp;

- Đơn yêu cầu ra ngay Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án ngày 27/12/2024 của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Bà: Trần Thị X, sinh năm 1938

Địa chỉ: Thôn Trường M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Người bị kiện:* Ông Trần Đức H, sinh ngày: 23/6/1975

Địa chỉ: Thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị H, sinh ngày 03/01/1971

Địa chỉ: Thôn Thuận M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

2. Bà Trần Thị H1, sinh ngày: 12/02/1973

Địa chỉ: Thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

3. Ông Trần Văn H, sinh ngày: 02/12/1978

Địa chỉ: Tổ A, Phường Thắng Lợi, TP Kon Tum, tỉnh , Kon Tum

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

Thửa đất 61, tờ bản đồ số 24 diện tích 797,9m² tại Thôn Trường Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh được cấp Giấy CNQSD đất số CĐ 998483 ngày 02/3/2017 mang tên Trần Thị X và gắn liền với các tài sản trên đất được chia như sau:

- Bà Trần Thị X được quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sử dụng tài sản là căn nhà thờ cùng tài sản trong nhà thờ và đối với phần đất có diện tích là 127,8m² với ranh giới tứ cận như sau: Phía Bắc giáp phần đất ông Trần Đức H được chia dài 32,59m; Phía Nam giáp thửa 75 dài 7,9m+7,53m+1028m+1,70m+6,50m; Phía Đông giáp đường Mỹ Hoa rộng 5m; Phía Tây giáp thửa số 78 và các tài sản gắn liền trên đất.

- Ông Trần Đức H được quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sử dụng tài sản đối với phần đất có diện tích là 163,8m² với ranh giới tứ cận như sau: Phía Nam giáp phần đất nhà thờ do bà Trần Thị X quản lý sử dụng dài 32,59m; Phía Bắc giáp phần đất anh Trần Văn H được chia dài 31.83m; Phía Đông giáp đường Mỹ Hoa dài 5m; Phía Tây giáp thửa 78 dài 5,21m.

- Ông Trần Văn H được quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sử dụng tài sản đối với phần đất có diện tích 506,3m² với ranh giới tứ cận như sau: Phía Bắc giáp thửa 355 dài: 0,43m+22,49m+4,50m+2,22m; Phía Nam giáp phần đất ông Trần Đức H được chia dài 31,83m, giáp thửa 78 dài 0,54m+5,37m; Phía Đông giáp đường Mỹ Hoa dài 12,88 m; Phía Tây giáp thửa 76 dài 16,38m.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký đóng dấu)

Đặng Thị Hương

